

Số: 11/KH-TMN

Vĩnh Bảo, ngày 30 tháng 10 năm 2025

CÔNG KHAI
KẾ HOẠCH CÁC KHOẢN THU
NĂM HỌC 2025- 2026

Căn cứ Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Nghị quyết số 217/2025/QH15);

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Căn cứ Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03/09/2025 quy định về chính sách học phí, miễn giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ -HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 19/07/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ công văn số: 6126/SGDDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục thành phố Hải Phòng về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026

Căn cứ công văn số 694 /UBND-VHXH Vĩnh Bảo, ngày 04/09/2025 của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Bảo về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026

Căn cứ vào quyết định số 458/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của UBND xã Vĩnh Bảo về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các ngành, đơn vị, trường học xã Vĩnh Bảo sau sắp xếp.

Căn cứ vào thực trạng CSVC và nhu cầu mua sắm đồ dùng phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ của nhà trường năm học: 2025-2026;

Căn cứ vào biên bản họp phụ huynh toàn trường sáng ngày 21/09/2025; Trường mầm non Tam Đa xây dựng kế hoạch thu các khoản năm học 2025-2026 như sau:

PHẦN THU	
I-Các dịch vụ phục vụ hoạt động bán trú	
1.1. Phục vụ ăn bán trú:	
- Tiền ăn 23 000đ/ cháu/ngày (Bắt đầu từ tháng 10/2025)	
- Tiền điện,ga, nước sạch sinh hoạt 4000đ/cháu/ngày	
1.2. Phục vụ hoạt động bán trú cho học sinh:	
- Cháu mới tuyển lần đầu: 360 000 đ/ cháu/ năm	
- Cháu đã học ở trường năm học trước:200 000đ/cháu/năm	
1.3. Hỗ trợ hoạt động chăm sóc bán trú	
a. Hỗ trợ người nấu ăn, phục vụ chăm ăn, trông trưa, quản lý và vệ sinh bán trú: 110 000đ/cháu/tháng	
b. Quản lý trẻ ngoài giờ hành chính (Thời gian buổi trưa) 6 000đ/ cháu/giờ (12 000đ/ cháu/buổi) (Thu theo số buổi học sinh ở trường)	
2. Dịch vụ chăm sóc trẻ ngày thứ 7 (nếu cha mẹ trẻ có nhu cầu gửi): 50 000đ/cháu/ngày (Thu theo số ngày phụ huynh gửi con)	

Trên đây là kế hoạch các khoản thu năm học 2025 – 2026 của Trường mầm non Tam Đa.

Nơi nhận:

- UBND xã (để báo cáo);
- Phòng VHXH xã VB
- Lưu VPNT./.

